

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
ĐỒNG NAI

KHOA:

Nghề:

Khóa:

Mã số đề:

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KỸ NĂNG

(Áp dụng môn học/mô-đun có đánh giá kỹ năng
thực hành của người học)

Kiểm tra định kỳ •; kiểm tra hết môn •; thi hết môn •.

Môn học/mô-đun:

Mã môn học/mô-đun:, số tín chỉ:

Tổng số giờ:, lý thuyết:, thực hành:

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM:

T T	Nội dung đánh giá	PP đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	Điểm chi tiết
1	Phần kiến thức, kỹ năng:			
	Câu 01:			
	*Về kiến thức (nếu có): ...			
	*Về kỹ năng (nếu có): ...			
	Câu 02: tương tự câu 01			
	Câu 03: tương tự câu 01			
	...			
2	*Về mức độ tự chủ - Trách nhiệm (nếu có):			
	- Nội qui, qui định, ý thức kỷ luật ...			
	- An toàn lao động, trang thiết bị			
	- Vệ sinh nơi làm việc, trang thiết bị - dụng cụ			
	- Thẩm mỹ			
	- Thời gian			
	...			
Tổng số điểm				100 điểm

HỘI ĐỒNG THI

(Ký tên và ghi rõ họ,tên)

TRƯỞNG KHOA

(Ký tên và ghi rõ họ,tên)

GIẢNG VIÊN/GIÁO VIÊN

(Ký tên và ghi rõ họ,tên)

HƯỚNG DẪN:

1. Môn học/mô-đun, gồm: chương trình chi tiết, giáo trình (bảo lưu vĩnh viễn), hồ sơ bài giảng giáo viên, bộ đề thi và tài liệu tham khảo (bảo lưu khóa học).
 - Môn học lý thuyết: là môn học chung, môn học cơ sở, lý thuyết nghề (đánh giá kiến thức và khả năng vận dụng, áp dụng, sử dụng kiến thức của người học);
 - Môn học/mô-đun được tổ chức giảng dạy theo tích hợp, gồm: Phiếu phân tích công việc, phiếu tiêu chuẩn công việc và bộ đề thi.
 - Bộ đề thi (ít nhất là 03 bộ đề: đề thi chính thức, thi lại và dự phòng), gồm: đề thi, đáp án và bài thi (mẫu khổ A3 qui định) hoặc phiếu chấm kỹ năng (mẫu khổ A4 trường).
 - Nội dung bộ đề thi đảm bảo đạt mục tiêu, nội dung trọng tâm trong chương trình đào tạo (đạt ít nhất 70% nội dung chương trình đào tạo, có đánh giá kiến thức, khả năng vận dụng hoặc kỹ năng thực hành và mức độ tự chủ - trách nhiệm của người học).
2. Môn học chuyên đề, tiểu luận, đồ án; báo cáo thực tập doanh nghiệp, NCKH, tốt nghiệp thực hiện theo báo cáo chuyên đề (theo qui trình).
3. Biên soạn bộ đề thi: phụ thuộc vào mục tiêu và nội dung trọng tâm của môn học/mô-đun; số giờ giảng dạy thực tế; thời gian kiểm tra/thi hết môn... cơ sở vật chất (phòng/xưởng), trang thiết bị - dụng cụ, máy móc; vật tư (vật liệu, học liệu).

- Về kiến thức:

- + Đọc, trình bày, mô tả bản vẽ sơ đồ, ký hiệu, chủng loại ...;
- + Nêu và trình bày cấu tạo, nguyên lý, định nghĩa, tiên đề, định luật, nguyên tắc, tính chất, qui luật ... ; tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật, yếu tố ảnh hưởng, biến đổi ... hay các sự kiện, tính chất, rủi ro; những ảnh hưởng, tồn tại, ...;
- + Trình bày, phân tích, tiêu chuẩn bản vẽ, hình ảnh minh họa, phần mềm mô phỏng, mô hình ..., dụng cụ đo;
- + Trình bày, phân tích các yêu cầu kỹ thuật, quy trình công nghệ, các bước thực hiện, thao tác vận hành, bảo dưỡng, bảo trì và thay thế, sửa chữa ...;
- + ...;

- Về kỹ năng:

- + Vận dụng được thuộc tính, tính chất của sự vật, hiện tượng, ...; hệ thống hóa, phân loại, sử dụng; phạm vi ứng dụng trong thực tiễn... ; xác định, thống kê, tóm tắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá tính toán, chứng minh công thức, biểu thức, phương trình ... các hoạt động; suy luận, so sánh, đối chiếu, nhận dạng, nhận biết, phân loại ... ;
- + Hướng dẫn thay thế, bảo trì, sửa chữa, lắp ráp, cài đặt, thao tác ..., thay tác vận hành, điều chỉnh, điều chế, sửa lỗi; lập trình, mô phỏng, lựa chọn, mài gá lắp, tiện, phay ...; Lập, ghi, hoạch toán, kiểm chứng, dự báo, báo cáo ...; ghi chép, đọc nghe hiểu, chạy, nhảy, ...; xác định các lỗi, hư hỏng, tìm hiểu nguyên nhân và khắc phục;
- +

- Về mức độ tự chủ - trách nhiệm:

- + Ý thức chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật;
- + Đạo đức nghề nghiệp và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên; đoàn kết, giúp đỡ trong công việc;
- + Nội qui, qui định, tuân thủ kỷ luật ... ; an toàn lao động, trang thiết bị; vệ sinh nơi làm việc, trang thiết bị - dụng cụ;
- + Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác, trung thực, tính tự giác...; ý thức học tập, mức độ chuyên cần, sáng tạo trong học tập và tham gia NCKH;
- + Thăm mĩ;
- + Thời gian;

- Phương pháp đánh giá: (đã được thống nhất trong chương trình môn học/mô-đun năm 2017, 2019)

- + Viết;
- + Tự luận;
- + Trắc nghiệm;
- + Vấn đáp;
- + Thực hành: qui trình công nghệ, các bước thực hiện, thông số kỹ thuật ...; sản phẩm, bán sản phẩm; quan sát: thao tác, động tác,...; vấn đáp: thuyết trình, diễn giải ...;
- + Bài tập lớn (Báo cáo), tiểu luận (Báo cáo), đồ án (Báo cáo);
- + Báo cáo chuyên đề, thực tập DN, tốt nghiệp;
- + Kết hợp giữa các hình thức.

- Tiêu chuẩn đánh giá: có đánh giá kỹ năng thực hành của người học. Đối với môn học giảng dạy tích hợp phải có Phiếu phân tích công việc và tiêu chuẩn công việc.

- + Tiêu chuẩn công việc: kích thước bản vẽ, thông số kỹ thuật, ... ; hoạt động phần mềm học tập, mô hình thực tập, thiết bị - máy móc thực tập;
- + Tiêu chuẩn sản phẩm, bán sản phẩm: đảm bảo yêu cầu kỹ thuật – công nghệ; ứng dụng kỹ thuật - công nghệ thực tiễn ; ứng dụng kết quả NCKH;
- + Tiêu chuẩn theo điều kiện thực tế: bài tập lớn, hướng dẫn mô hình, thiết bị tự làm đáp ứng thực tiễn, báo cáo chuyên đề: tiểu luận, đồ án, chuyên đề thực tập.

- Thang điểm:

- + Môn học lý thuyết: kiến thức là 50-70%, vận dụng là 40-20%; mức độ tự chủ - trách nhiệm là 10%;
- + Môn học/mô-đun: có đánh giá kiến thức và kỹ năng thực hành: lý thuyết là 15-50%, kỹ năng là 65-30%, mức độ tự chủ - trách nhiệm là 20%;
- + Môn học/mô-đun: chỉ đánh giá kỹ năng thực hành: kỹ năng là 70%, mức độ tự chủ - trách nhiệm là 30%;